

# HỒI PHỤC CUỐI PHIÊN

## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường chứng khoán Châu Á** đồng loạt mở cửa giảm điểm trước thông tin về gói hỗ trợ mới của Trung Quốc cùng những bất ổn chính trị tại Nhật Bản.
- VN-Index** giảm 2,24 điểm xuống 1.250,32 điểm với thanh khoản đạt 19.576,8 tỷ đồng. Phiên nay thị trường gặp áp lực điều chỉnh trong phiên sáng khi các nhóm ngành lớn như Chứng Khoán (-0,88%), Ngân Hàng (-1,10%) và Bán Lẻ (-2,05%) đồng loạt giảm điểm mạnh. Tuy nhiên, qua tới phiên chiều đã xuất hiện nhịp hồi phục khi đường giá chạm về vùng hỗ trợ đáy 2 quanh 1.240 – 1.245 điểm và giúp chỉ số kết phiên giảm nhẹ.
- Nhóm cổ phiếu VN30** giảm 6,88 điểm xuống 1.310,46 điểm với sắc đỏ chiếm ưu thế khi có 19 mã giảm điểm, 1 mã không đổi và 10 mã tăng điểm. Đây là phiên nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn ảnh hưởng không tốt đến điểm số thị trường khi nhiều mã giảm biên độ lớn, với tiêu biểu BID (-1,90%), STB (-4,79%) và MWG (-3,08%). Ở chiều ngược lại, HPG (+2,59%) và FPT (+1,84%) là những mã đóng góp tích cực đến chỉ số chung.
- Nhóm Midcap – Smallcap** diễn biến trái chiều khi Midcap giảm 4,15 điểm, tương đương 0,22%. Trong khi đó, nhóm Smallcap tăng ngược 4,59 điểm, tương đương 0,33% so với phiên qua.
- HNX-Index** giảm 0,02 điểm xuống 226,86 điểm với thanh khoản đạt 1.018,2 tỷ.
- UPCom** tăng 0,25 điểm lên 92,40 điểm với tổng giá trị giao dịch ở mức 819 tỷ.

## NHẬN ĐỊNH EVS

- Về thị trường chung** xuất hiện phiên hồi phục mạnh mẽ khi đường giá kiểm tra lại vùng 1.240 – 1.245 điểm. Thanh khoản gia tăng cho thấy lực cầu bắt đáy đã quay trở lại.
- Về kỹ thuật** chỉ số chưa lấy lại thành công mốc MA200. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD hay RSI trên cả khung ngày lẫn khung 1 giờ cũng chưa có dấu hiệu đảo chiều nhưng việc kiểm tra lại đáy số 2 không thủng cũng là tín hiệu thành công.
- Về hành động** NĐT ưu tiên nắm giữ danh mục và tập trung quan sát vận động thị trường trong các phiên tới. Chờ đợi tín hiệu xác nhận bùng nổ vượt mốc 1.260 điểm trước khi cân nhắc gia tăng thêm tỉ trọng cổ phiếu.

## THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm	Thay đổi	%Chg
Dow Jones	43.729,34	-0,59	-0,00%
S&P 500	5.973,10	44,06	0,74%
DAX	19.362,52	323,21	1,70%
NASDAQ	19.269,46	285,99	1,51%
Hang Seng	21.173,89	635,51	3,09%

## THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Chỉ số	Giá (USD)	Thay đổi	%Chg
Giá vàng	2.705,30	37,70	1,41%
Giá dầu Brent	75,30	-0,28	-0,37%
Giá dầu WTI	71,94	-0,42	-0,58%

## THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ

Chỉ số	Giá	Thay đổi	%Chg
USD/VND	25.350	-20	-0,08%
USD/JPY	152,93	-1,69	-1,09%
EUR/USD	1,0802	0,0074	0,69%

## THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Chỉ số	Giá trị	Thay đổi	%Chg
<b>VN-Index</b>			
Đóng cửa [điểm]	1.252,56	-7,19	-0,57%
KLGD [triệu CP]	524,8	60,05	12,92%
GTGD [tỷ VND]	13.892,1	1.439,3	11,56%
<b>HNX-Index</b>			
Đóng cửa [điểm]	226,88	-0,61	-0,27%
KLGD [triệu CP]	69,38	28,24	68,63%
<b>UPCoM</b>			
Đóng cửa [điểm]	92,15	-0,17	-0,18%
KLGD [triệu CP]	39,21	12,92	49,14%
GTGD [tỷ VND]	772,3	111,2	16,82%

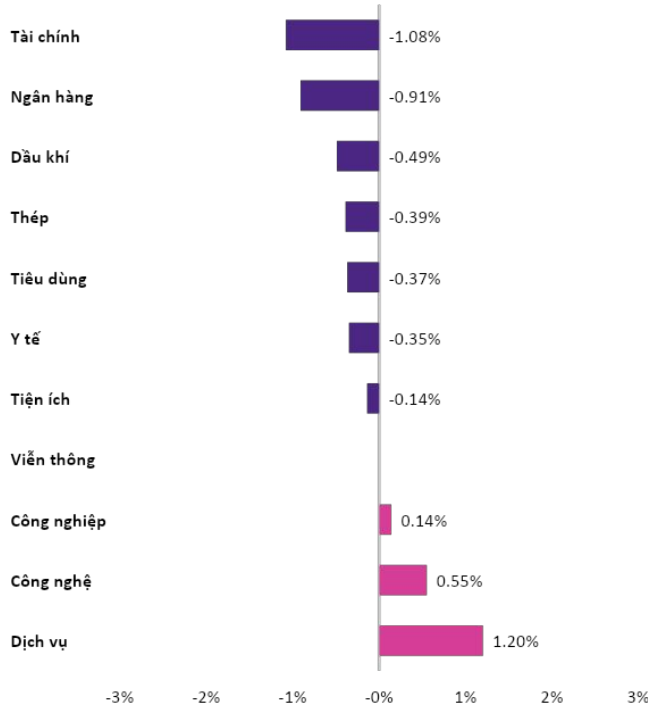
## NGÀNH CÓ GTGD LỚN

Ngành	Điểm	Thay đổi	%Chg
Ngân hàng	518,11	-4,75	-0,91%
Bất động sản	296,82	-4,04	-1,34%
Chứng khoán	593,03	-1,80	-0,30%
Thực phẩm	686,02	-3,93	-0,57%

# Nhóm vốn hóa lớn ảnh hưởng tiêu cực đến

## VN-Index

Diễn biến ngành

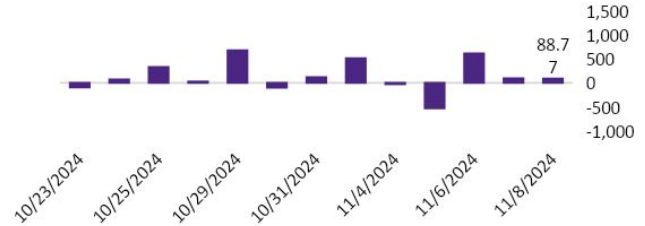


Nguồn: EVS & Fiiipro

### Top NĐTNN mua ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
HPG	27.000	0,19%	42,71
FPT	135.800	0,52%	19,55
SZC	42.600	2,77%	14,64
CTR	131.200	2,42%	14,29
VND	14.800	0,68%	13,49

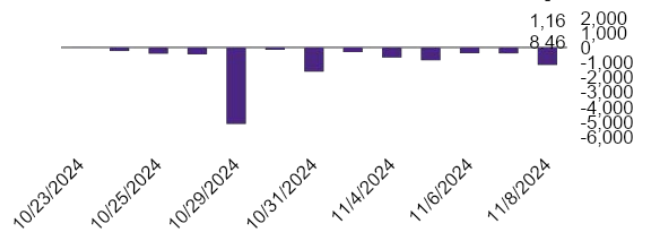
### Tự doanh duy trì đà mua ròng



Nguồn: EVS & Fiiipro

Khối tự doanh hôm nay tiếp tục mua ròng và tập trung mua với BID, HDG, MBB, đồng thời bán ra VHM, MWG.

### NƯỚC NGOÀI TIẾP TỤC BÁN RÒNG MẠNH MẼ



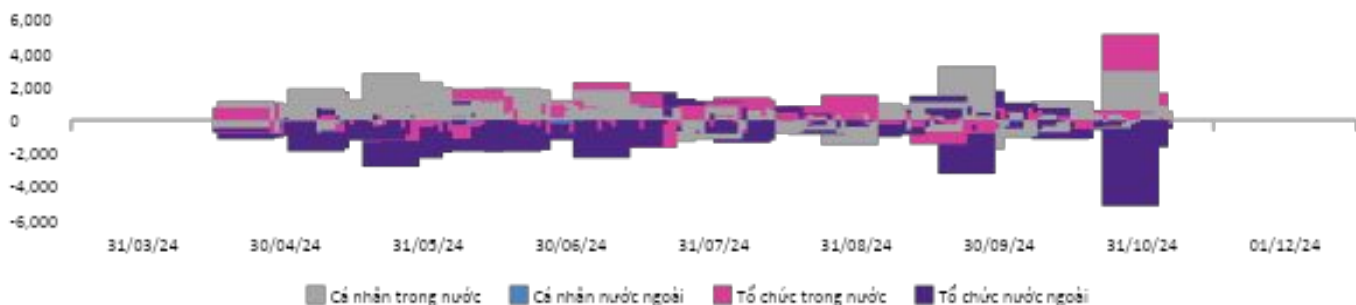
Nguồn: EVS & Fiiipro

Khối ngoại bán ròng mạnh nhất trong tuần đầu của T11, chủ yếu bán theo phương thức khớp lệnh, đạt 1.054,7 tỷ.

### Top NĐTNN bán ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
CMG	53.700	1,32%	-178,17
VHM	40.000	-3,38%	-160,03
MSN	72.300	-1,36%	-132,60
MWG	65.000	-0,61%	-81,47
STB	35.500	-0,28%	-79,21

### Giao dịch theo khối nhà đầu tư



Nguồn: EVS & Fiiipro

# Kỳ vọng VN-Index hồi phục quanh vùng 1.230 – 1.240 kỹ thuật



Nguồn: EVS & Finpro

Trên khung ngày, chỉ số chung đang liên tục gặp áp lực điều chỉnh và rơi thủng mốc hỗ trợ quan trọng MA200. Mặc dù vậy, điểm tích cực xuất hiện khi các nhóm cổ phiếu mạnh ở thời gian trước như Ngân Hàng bắt đầu điều chỉnh, trong khi các nhóm khác không còn giảm biên độ lớn cho thấy nhịp giảm của thị trường khả năng cao đang dần đi đến hồi kết. Do đó, kỳ vọng đường xu hướng tăng trên khung tuần quanh vùng 1.230 – 1.240 điểm vẫn được giữ vững và bắt đầu cho nhịp hồi phục mới rõ ràng hơn. NĐT tiếp tục quan sát thêm vận động thị trường và hạn chế bán ra cổ phiếu ở vùng giá hiện tại.

## Thay đổi giá các nhóm



Nguồn: EVS & Finpro

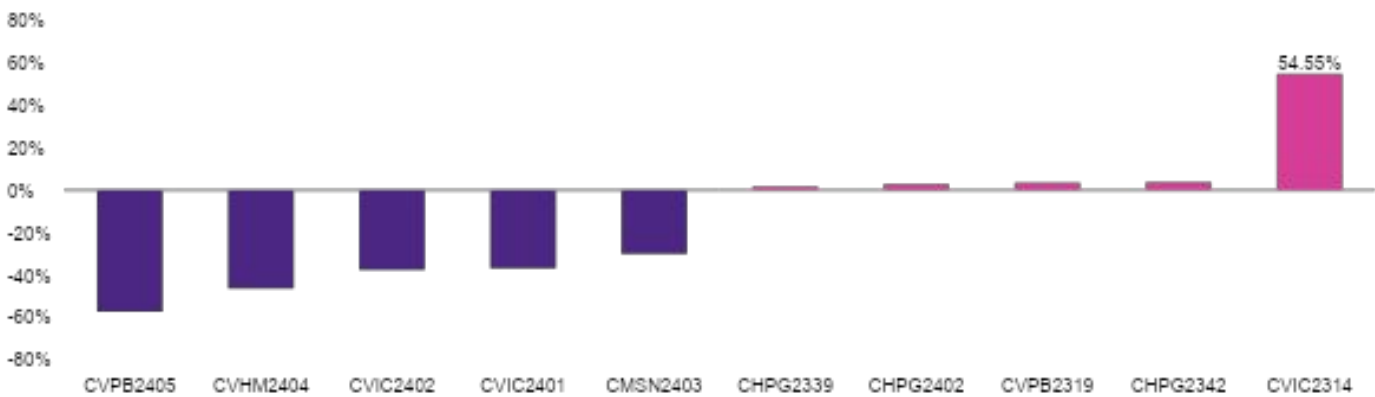
## Thị trường phái sinh & Chứng quyền

### Hợp đồng tương lai

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	%Chg	KLGD (nghìn CP)	Đáo hạn
VN30F2411	1.324,00	-10,70	-0,80%	220,730	21/11/2024
VN30F2412	1.326,40	-10,70	-0,80%	0,449	19/12/2024
VN30F2503	1.326,60	-11,40	-0,85%	0,066	20/03/2025
VN30F2506	1.325,70	-12,90	-0,96%	0,054	19/06/2025
GB05F2412	0,00	0,00	0,00%	0,000	13/12/2024

Thị trường Phái Sinh hôm nay tiếp tục điều chỉnh và kết phiên với biên độ giảm từ 10,70 đến 12,90 điểm. Thanh khoản có dấu hiệu gia tăng 13,92% so với phiên qua, đạt 220.730 hợp đồng. Nhìn chung, các chỉ báo kỹ thuật trên khung giờ như MACD đã chuyển từ dương sang âm, trong khi RSI hướng xuống về lại gần mốc 30 cho thấy tín hiệu không tích cực. Tuy nhiên, chỉ số VN30F1M hiện đang về lại đáy số 2 quanh vùng 1.313 – 1.318 điểm và đây cũng là hỗ trợ MA100 nên kỳ vọng đường giá sẽ xuất hiện nhịp hồi phục trở lại. Do đó, NĐT tập trung quan sát biến động thị trường trong tuần sau và ưu tiên vị thế Long nếu chỉ số có các nhịp điều chỉnh về vùng hỗ trợ trên.

### Top mã chứng quyền tác động mạnh



Nguồn: EVS & Finpro

Thị trường chứng quyền hôm nay diễn ra với sắc đỏ chiếm đa số khi có 42 mã giảm và 6 mã tăng. Trong đó, mã tăng mạnh nhất thuộc về CVIC2314 khi đạt mức tăng 54,55%.

## Tin tức & Sự kiện

### Tin tức trong nước

**Giá vàng đảo chiều tăng mạnh sau quyết định hạ lãi suất của FED.**

Cụ thể, giá vàng trong nước sáng ngày 8/11 đã quay đầu **tăng 1 triệu đồng/lượng, lên mức 82 - 86,5 triệu đồng/lượng** sau khi lao dốc mạnh trong phiên hôm qua. Nguyên nhân giá vàng trong nước hồi phục do chịu tác động theo đà tăng của giá vàng thế giới sau quyết định cắt giảm lãi suất của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED). Tính đến sáng nay, giá vàng thế giới được niêm yết trên Kitco đang giao dịch ở ngưỡng 2.706 USD/ounce, tăng 38 USD/ounce so với đầu giờ sáng qua.

### Tin tức nước ngoài

**Cục dự trữ Liên bang Mỹ (FED) quyết định hạ lãi suất lần thứ 2 trong năm 2024.**

Sau khi cắt giảm 0,5% lãi suất trong tháng 9, Ủy ban Thị trường Mở Liên bang (FOMC) đã **hạ lãi suất thêm 0,25%, xuống phạm vi 4,50% - 4,75%**. Đây là mức cắt giảm đã được thị trường dự đoán từ trước thông qua bài phát biểu của các nhà hoạch định chính sách. Tuy nhiên, tới thời điểm hiện tại thì vẫn chưa có thông tin chắc chắn về lộ trình nới lỏng của FED đã kết thúc hay chưa, khi nền kinh tế tiếp tục ghi nhận đà tăng trưởng ổn định và lạm phát vẫn đang gây khó khăn cho các hộ gia đình Mỹ.

**Làn sóng hạ lãi suất diễn ra trên toàn thế giới.**

Trong ngày 8/11 vừa qua, Cơ quan Tiền tệ Hong Kong (Trung Quốc) đã cắt giảm lãi suất cơ bản thêm **25 điểm cơ bản xuống mức 5%**. Theo các chuyên gia, chính sách tiền tệ của Hong Kong luôn đồng hành cùng Mỹ, khi đồng HKD neo theo đồng USD trong một biên độ chặt chẽ từ 7,75 - 7,85 HKD/USD. Trong khi đó, Saudi Arabia đã lần lượt **hạ lãi suất repo và lãi suất repo đảo ngược thêm 25 điểm cơ bản xuống còn 5,25% và 4,75%**. Các Tiểu vương quốc Ả rập Thống nhất (UAE) cũng giảm lãi suất cơ bản thêm **25 điểm cơ bản xuống còn 4,65%**. Ngân hàng trung ương Qatar và Bahrain lần lượt hạ lãi suất thêm **30 và 25 điểm cơ bản**. Ngoài ra, Ngân hàng trung ương Anh (BoE) cũng đã **giảm lãi suất xuống 4,75%** sau khi lạm phát trong tháng 9 giảm xuống mức thấp nhất trong vòng 3 năm.

### Lịch sự kiện trong tháng

Ngày	LỊCH SỰ KIỆN KINH TẾ TRONG THÁNG	NƯỚC
01/11/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	VN
01/11/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	MỸ
01/11/2024	CÔNG BỐ TỶ LỆ THẤT NGHIỆP	MỸ
07/11/2024	MSCI CÔNG BỐ ĐẢO DANH MỤC	VN
08/11/2024	FED CÔNG BỐ LÃI SUẤT ĐIỀU HÀNH	MỸ
13/11/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG (CPI)	MỸ
14/11/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ SẢN XUẤT (PPI)	MỸ
21/11/2024	ĐÁO HẠN HĐTL THÁNG 11	VN
27/11/2024	MSCI THỰC HIỆN CƠ CẤU DANH MỤC	VN
29/11/2024	CÔNG BỐ SỐ LIỆU KINH TẾ THÁNG 11 VÀ LŨY KẾ 11 THÁNG	VN

## DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
STB	Ngân Hàng	01/01/2024	Không khớp	27.500	32.000	26.000	30/01/2024	30.700	12%
BSR	Dầu Khí	07/01/2024	09/01/2024	18.500	22.000	17.500	23/02/2024	20.000	8%
NT2	Điện Lực	14/01/2024	18/01/2024	25.500	30.500	24.000	30/01/2024	26.150	3%
GIL	Dệt May	21/01/2024	25/01/2024	26.500	32.000	24.500	23/02/2024	32.500	23%
HDG	Bất Động Sản	28/01/2024	Không khớp	25.000	28.000	24.500	23/02/2024	26.800	7%
GEG	Điện Lực	04/02/2024	Không khớp	13.000	15.000	12.500	28/02/2024	13.200	2%
VNM	Thực Phẩm	18/02/2024	Không khớp	69.000	80.000	65.500	13/03/2024	70.800	3%
PC1	Điện Lực	25/02/2024	26/02/2024	27.500	31.000	26.000	22/03/2024	28.550	4%
HHV	Xây Dựng	03/03/2024	06/03/2024	15.500	19.000	13.200	27/03/2024	15.700	1%
NLG	Bất Động Sản	10/03/2024	18/03/2024	41.000	46.000	38.000	02/04/2024	43.800	7%
DPG	Bất Động Sản	17/03/2024	Không khớp	41.500	46.000	39.000	10/04/2024	51.200	23%
NKG	Thép	24/03/2024	05/04/2024	25.000	29.500	23.000	15/04/2024	25.850	3%
VPB	Ngân Hàng	31/03/2024	01/04/2024	19.500	22.000	17.500	15/04/2024	19.700	1%
NVL	Bất Động Sản	07/04/2024	09/04/2024	18.000	22.000	16.500	15/04/2024	17.700	-2%
PVS	Dầu Khí	21/04/2024	23/04/2024	38.000	42.000	36.500	16/05/2024	45.600	20%
VNM	Thực Phẩm	05/05/2024	Không khớp	65.000	70.000	63.200	23/05/2024	67.000	3%
SMC	Thép	12/05/2024	Không khớp	12.500	14.000	11.300	14/06/2024	14.050	12%
DIG	Bất Động Sản	19/05/2024	21/05/2024	29.000	32.000	27.800	24/05/2024	29.200	1%
OCB	Ngân Hàng	26/05/2024	Không khớp	14.000	16.000	13.000	17/06/2024	15.450	10%
IJC	Bất Động Sản	02/06/2024	Không khớp	14.500	16.500	13.500	17/06/2024	16.300	12%
HAH	Cảng Biển	09/06/2024	Không khớp	44.000	50.000	41.000	17/06/2024	50.600	15%
DPG	Bất động sản	21/06/2024	24/06/2024	58.000	71.000	52.000	23/07/2024	52.000	-10%
MSH	Dệt may	29/06/2024	18/07/2024	46.000	54.000	41.000	21/08/2024	50.800	10%
TCM	Dệt may	08/07/2024	10/07/2024	53.000	60.000	48.000	02/08/2024	48.000	-9%
HAH	Cảng biển	15/07/2024	16/07/2024	44.500	50.000	40.000	01/08/2024	40.000	-10%
NLG	Bất động sản	28/07/2024	30/07/2024	42.100	47.000	40.000	01/08/2024	40.000	-5%
PNJ	Bán lẻ	04/08/2024	05/08/2024	96.000	106.000	90.000	26/08/2024	102.600	7%
MWG	Bán lẻ	11/08/2024	Không khớp	64.000	72.000	58.000	10/09/2024	67.800	6%

## DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
VHC	Thủy sản	25/08/2024	26/08/2024	74.000	82.000	69.500	16/09/2024	69.500	-6%
BMP	Nhựa	18/08/2024	Không khớp	100.000	110.000	96.000	24/09/2024	124.500	25%
NTL	Bất động sản	09/09/2024	10/09/2024	21.500	24.000	20.500	25/09/2024	21.900	2%
FTS	Chứng khoán	15/09/2024	16/09/2024	43.500	48.500	40.000	26/09/2024	45.300	4%
PVP	Vận tải	01/09/2024	04/09/2024	17.200	19.500	16.000	04/10/2024	16.000	-8%
GMD	Cảng biển	21/07/2024	22/07/2024	78.200	87.000	72.000	18/10/2024	72.000	-8%
HCM	Chứng khoán	06/10/2024	17/10/2024	30.000	32.000	29.000	23/10/2024	29.000	-3%
LPB	Ngân Hàng	22/09/2024	Không khớp	31.000	34.000	29.000	04/11/2024	32.350	4%
OCB	Ngân Hàng	29/09/2024	02/10/2024	11.900	13.000	11.000	04/11/2024	11.000	-8%

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG THEO DÕI

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận
PET	Bán Lẻ	13/10/2024	15/10/2024	27.000	29.500	25.500	26.350	-2%
NAB	Ngân Hàng	20/10/2024	21/10/2024	16.000	17.700	15.000	15.600	-3%
VGI	Viễn thông	27/10/2024	Chờ mua	64.000	70.500	61.000	82.800	n/a
HDG	Bất Động Sản	03/11/2024	Chờ mua	27.000	29.500	25.500	28.100	n/a

**KHUYẾN CÁO**

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (“EVS”), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo, EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

**THÔNG TIN LIÊN LẠC**

**CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS) - Website: [www.eves.com.vn](http://www.eves.com.vn)**

**Trụ sở chính:**

Tầng 3, 6, 9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

**Chi nhánh Sài Gòn:**

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP, Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296

Fax: (84) 28 6290 6399

**Chi nhánh Nguyễn Trãi:**

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866

Fax: 0243 936 6586

**PHÒNG PHÂN TÍCH****Phạm Văn Tuấn**

Trưởng phòng phân tích

[tuanpv1@eves.com.vn](mailto:tuanpv1@eves.com.vn)

**Vũ Mai Anh**

Chuyên viên cao cấp

[anhvm@eves.com.vn](mailto:anhvm@eves.com.vn)

**Đinh Quốc Khánh**

Chuyên viên

[khanhdq@eves.com.vn](mailto:khanhdq@eves.com.vn)

**Nguyễn Tùng Dương**

Chuyên viên

[duongnt@eves.com.vn](mailto:duongnt@eves.com.vn)

Mở tài khoản EVS tại:



Theo dõi chúng tôi tại:

